

Số: ~~1342~~ /VPCP-TH

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2023

V/v lấy ý kiến TVCP đối với dự thảo
Nghị quyết Phiên họp Chính phủ
thường kỳ tháng 02/2023

Kính gửi: Các đồng chí Thành viên Chính phủ

Căn cứ Quy chế làm việc của Chính phủ, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Văn phòng Chính phủ đã dự thảo Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2023 (dự thảo Nghị quyết kèm theo, được phát tại Phiên họp).

Văn phòng Chính phủ trân trọng đề nghị các đồng chí Thành viên Chính phủ cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết và gửi lại Văn phòng Chính phủ **ngay tại Phiên họp** để tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, các PCN,
Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
các Vụ, Cục: CN, ĐMDN, KGVX, KSTT,
KTTH, NC, NN, PL, QHĐP, QHQT, TCCV,
TKBT, V.I, Công TTĐTCTP (để góp ý);
- Lưu: VT, TH (2b) 60

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Mai Thị Thu Vân

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2023

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ, ý kiến các đại biểu dự họp và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2023, tổ chức vào ngày 03 tháng 3 năm 2023,

QUYẾT NGHỊ:

I. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2023

Chính phủ thống nhất đánh giá: Trong tháng 02, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; xung đột Nga - Ucraina kéo dài; tiêu dùng và các hoạt động kinh tế tiếp tục suy giảm. Ở trong nước, những khó khăn, thách thức vẫn đang hiện hữu do chịu tác động kép bất lợi cả từ bên ngoài và từ nội tại của nền kinh tế. Trước bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo xuyên suốt, kịp thời của Đảng; sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị; sự đồng thuận, tham gia tích cực của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và sự hỗ trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2023 ngay từ những ngày đầu năm với tinh thần vượt lên khó khăn, thách thức, khắc phục những hạn chế, yếu kém, nắm chắc tình hình và có phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp, hiệu quả; vừa tập trung xử lý những nhiệm vụ, công việc thường xuyên, vừa giải quyết những vấn đề tồn đọng kéo dài và những vấn đề đột xuất phát sinh. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2023 tiếp tục phục hồi và đạt những kết quả tích cực.

Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02 tăng 4,31% , bình quân 02 tháng đầu năm tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước. Thị trường tiền tệ cơ bản ổn định, tỷ giá được điều hành phù hợp với diễn biến thị trường và lãi suất cho vay có xu hướng giảm; thanh khoản hệ thống ngân hàng được bảo đảm. Thu ngân sách nhà nước 02 tháng ước đạt 22,4% dự toán, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại 02 tháng xuất siêu 2,82 tỷ USD.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 02 ước tăng 5,1% so với tháng trước; sản xuất nông nghiệp ổn định; sản lượng thủy sản tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục xu hướng tăng cao; tổng mức bán

lễ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02 tăng 13,2% so với cùng kỳ. Du lịch phục hồi nhanh, khách quốc tế 02 tháng đầu năm đạt trên 1,8 triệu lượt, gấp 36,6 lần cùng kỳ năm trước. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đăng ký mới trong 02 tháng đầu năm đạt 1,76 tỷ USD, gấp 2,8 lần cùng kỳ. Tiếp tục chú trọng thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; thúc đẩy chuyển đổi số, triển khai các dự án kết cấu hạ tầng quan trọng; tập trung tháo gỡ những rào cản, vướng mắc về quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện để khơi thông nguồn lực cho nền kinh tế...

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống nhân dân, các hoạt động văn hóa, công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản được quan tâm. Nhiều chương trình, hoạt động nghệ thuật kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 80 năm ra đời Đề cương Văn hóa Việt Nam được tổ chức trang trọng, có ý nghĩa. Các lễ hội đầu xuân diễn ra an toàn, lành mạnh. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh khác. Quốc phòng an ninh, chủ quyền quốc gia, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; bảo đảm tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông. Hoạt động đối ngoại được triển khai chủ động, tích cực, hiệu quả; kịp thời tham gia cứu hộ, cứu nạn động đất tại Thổ Nhĩ Kỳ, góp phần nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được đẩy mạnh.

Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta, hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, thách thức. Nhiều ngành công nghiệp chủ lực giảm hoặc tăng trưởng thấp. Tăng trưởng tín dụng đạt thấp, việc tiếp cận vốn tín dụng của doanh nghiệp và người dân chưa đáp ứng yêu cầu. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giảm so với cùng kỳ. Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động 02 tháng giảm 11,2%, số doanh nghiệp rút khỏi thị trường tăng 14,5% so với cùng kỳ; một số doanh nghiệp tiếp tục giảm giờ làm, cắt giảm lao động. Thị trường, doanh nghiệp bất động sản gặp rất nhiều khó khăn về thanh khoản, dòng tiền. Tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại nhiều cơ sở khám, chữa bệnh chậm được khắc phục. Tình hình an ninh, trật tự trên một số địa bàn, trên không gian mạng còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp...

Dự báo thời gian tới, tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại; cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn ngày càng khó lường, xung đột Nga - Ucraina tiếp tục kéo dài... Ở trong nước, tăng trưởng kinh tế Quý I đối mặt với thách thức rất lớn; điều hành kinh tế vĩ mô gặp nhiều khó khăn, trong đó áp lực thanh khoản của thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp tăng cao, làm gia tăng rủi ro đối với nền kinh tế; dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu... tiếp tục diễn biến bất thường.

Trước tình hình đó, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục quán triệt, thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thực chất, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhất là tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ, các Chương trình hành động của Chính phủ triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chương trình phục hồi và phát triển kinh

tế - xã hội, Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; nhất quán mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; chủ động, quyết liệt, chính xác và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng hơn trong chỉ đạo, điều hành, phù hợp với diễn biến tình hình, khắc phục các khó khăn, thách thức, tận dụng thời gian, cơ hội để phục hồi kinh tế - xã hội và phát triển bền vững; trong đó chú trọng những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Các bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:

a) Theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, việc điều chỉnh chính sách của các nước, đối tác, nhất là chính sách tài khóa, tiền tệ, thương mại, đầu tư để chủ động phân tích, dự báo, kịp thời điều hành, có các phản ứng chính sách, đề xuất các giải pháp phù hợp để ứng phó với các vấn đề phát sinh.

b) Tập trung thực hiện các nhiệm vụ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với tín dụng, thị trường trái phiếu doanh nghiệp, thị trường bất động sản và quản lý điều hành xăng dầu, bảo đảm hoạt động ổn định, lành mạnh, minh bạch, an toàn, hiệu quả theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 10/CĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2023; đối với vấn đề vượt thẩm quyền, chủ động, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo.

c) Tập trung nguồn lực hoàn thành việc lập, thẩm định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các quy hoạch còn lại trong hệ thống quy hoạch quốc gia, nhất là quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo Luật Quy hoạch.

d) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, đề xuất, xây dựng các phương án điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý, các dịch vụ công đang triển khai lộ trình thị trường, đánh giá kỹ tác động đối với kinh tế - xã hội, mặt bằng giá, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về chính sách, văn bản quy phạm pháp luật để chủ động có phương án điều chỉnh giá hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh giá phù hợp với diễn biến, mặt hàng giá thị trường theo đúng quy định; đặc biệt là mặt hàng điện, xăng, dầu và các mặt hàng thiết yếu khác...

đ) Tổ chức thực hiện quy định bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin về cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định tại Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ; chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết không để xảy ra tình trạng gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính hướng dẫn, ưu tiên bố trí kinh phí cho các bộ, ngành từ nguồn ngân sách trung ương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương, bảo đảm triển khai hiệu quả, thành công Đề án 06

e) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chia sẻ các thông tin, dữ liệu về kinh tế - xã hội từ các bộ, ngành trung ương đến địa phương; sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu phục vụ công

tác tham mưu, đề xuất, hoạch định chính sách và phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

g) Các Bộ, cơ quan: Giao thông vận tải, Tài chính, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp căn cứ Kết luận của Bộ Chính trị để triển khai hiệu quả việc cơ cấu lại Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy, Ngân hàng Phát triển Việt Nam và 03 dự án đàm; tiếp tục hoàn thiện mô hình, đổi mới hoạt động của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp để phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo đúng kết luận của Bộ Chính trị.

h) Tiếp tục theo dõi chặt chẽ, chủ động phương án ứng phó hiệu quả với các loại bệnh truyền nhiễm, các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

i) Chủ động cung cấp thông tin, truyền thông chính sách đến người dân. Trước các vấn đề thời sự được dư luận xã hội quan tâm, cần chủ động, kịp thời cung cấp thông tin cho báo chí và người dân nhằm tạo đồng thuận xã hội, chia sẻ, đồng hành với cơ quan chức năng.

k) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tập trung chỉ đạo rà soát, phối hợp với Bộ Tư pháp hoàn thiện các dự án luật, nghị quyết, bảo đảm tiến độ, chất lượng trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5.

l) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đề cao trách nhiệm cá nhân, chủ động, tích cực thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ được giao, phân công, ủy quyền; tham gia hiệu quả giải quyết các công việc chung của tập thể Chính phủ; cùng tập thể Chính phủ quyết định và chịu trách nhiệm đối với các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ theo quy định. Đối với những đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ mà còn ý kiến khác nhau giữa các bộ, cơ quan về những nội dung chủ yếu của đề án thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan chủ trì phải trực tiếp làm việc với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan có ý kiến khác và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan có liên quan để trao đổi, thống nhất trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo đúng quy định tại Quy chế làm việc của Chính phủ.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng: Báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tình hình triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 để báo cáo Chính phủ, trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch, trình Chính phủ trong tháng 3 năm 2023; hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về quản lý, điều hành kinh tế vĩ mô theo đúng chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái tại Thông báo số 382/TB-VPCP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan đề xuất Chính phủ đề trình Quốc hội ban hành Nghị quyết tháo gỡ vướng mắc của các Luật đề đa dạng hóa, huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp (nhà nước, tư nhân, trung ương, địa phương), trong đó cho phép chính quyền cấp tỉnh sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện đầu tư các công trình giao thông thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương qua địa bàn của tỉnh hoặc đầu tư công trình giao thông qua phạm vi địa bàn hành chính của 2 tỉnh, thành phố.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Thực hiện chính sách tài khóa có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, người dân để giảm áp lực chi phí đầu vào, thúc đẩy sản xuất, giảm giá đầu ra nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

b) Tiếp tục triển khai các giải pháp quản lý chặt chẽ các nguồn thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu, nhất là từ thương mại điện tử, nền tảng số..., chống thất thu thuế; triệt để tiết kiệm chi, cắt giảm chi thường xuyên, các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách.

c) Khẩn trương trình cấp có thẩm quyền phương án miễn, giảm, giãn, hoãn, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất cho doanh nghiệp, người dân áp dụng cho năm 2023 theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 141/TB-VPCP ngày 19 tháng 11 năm 2022 và số 4544/VPCP-KTTH ngày 17 tháng 12 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ; báo cáo Chính phủ trước ngày 15 tháng 3 năm 2023.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan khẩn trương hoàn tất việc nghiên cứu, hoàn thiện báo cáo tổng thể về cơ chế thuế tối thiểu toàn cầu; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2023.

đ) Khẩn trương xây dựng Báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện ngân sách nhà nước năm 2022, tình hình triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 để báo cáo Chính phủ, trước khi tình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Điều hành các công cụ và giải pháp chính sách tiền tệ linh hoạt, chủ động, kịp thời, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách khác, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, ổn định thị trường tiền tệ và ngoại hối, thúc đẩy tăng trưởng.

b) Điều hành tăng trưởng khối lượng và cơ cấu tín dụng hợp lý, cung cấp đủ vốn tín dụng cho nền kinh tế. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng, tập trung giảm mặt bằng lãi suất huy động và cho vay; giữ ổn định tỷ giá phù hợp, đảm bảo an toàn hệ thống ngân hàng.

c) Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi), trình Chính phủ trong tháng 3 năm 2023.

5. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Tập trung tháo gỡ khó khăn của các dự án công nghiệp lớn, có vai trò quan trọng trong lĩnh vực điện, dầu khí, công nghiệp chế biến, chế tạo, khoáng sản... để sớm đưa vào vận hành, gia tăng năng lực sản xuất, tạo chủ động nguồn cung cấp nguyên, nhiên vật liệu phục vụ phát triển bền vững, nhất là bảo đảm tiến độ đầu tư, xây dựng các công trình nguồn điện, lưới điện trọng điểm, các dự án nguồn điện lớn, có vai trò quan trọng như Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2, Nghi Sơn 2, Duyên Hải 2, Vân Phong 1...

b) Tiếp tục tổ chức kết nối các doanh nghiệp trong nước tham gia được vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp lớn toàn cầu. Xây dựng chương trình hỗ trợ, hợp tác đẩy mạnh tiêu dùng các sản phẩm công nghiệp.

6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, thiên tai, dịch bệnh để chủ động chỉ đạo, điều hành sản xuất nông nghiệp; tổ chức triển khai các giải pháp phù hợp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long, bệnh dịch trên cây trồng, vật nuôi; bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, tập trung đẩy mạnh xuất khẩu, thúc đẩy phát triển thị trường cho hàng hóa nông nghiệp.

b) Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án bất động sản cụ thể; khẩn trương hoàn thiện, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 trong tháng 3 năm 2023.

8. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tập trung chỉ đạo hoàn thành 3 dự án thành phần thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 (Mai Sơn - Quốc lộ 45, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây), đưa vào khai thác sử dụng trong tháng 4 năm 2023.

b) Đẩy mạnh kiểm tra hiện trường và làm việc với các bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (giải phóng mặt bằng, tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật, nguồn vật liệu dùng, đường công vụ, bãi đổ thải...) trong quá trình triển khai các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án có kế hoạch hoàn thành trong năm 2023.

c) Phối hợp với các địa phương được giao làm cơ quan chủ quản các dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Biên Hòa - Vũng Tàu, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, các tuyến Vành đai 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Vành đai 4 - Vùng thủ đô Hà Nội để giải quyết các khó khăn, vướng mắc, hoàn chỉnh các thủ tục về đầu tư xây dựng, sớm khởi công các dự án trước ngày 30 tháng 6 năm 2023.

9. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các địa phương theo dõi sát thông tin về trữ lượng mỏ cát của các địa phương, giải quyết các vướng mắc về nguồn vật liệu cát đắp cho các dự án; đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu đánh giá tài nguyên khoáng sản phục vụ khai thác cát biển, phục vụ nhu cầu san lấp tại các dự án đường cao tốc và hạ tầng giao thông, đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 3 năm 2023.

b) Khẩn trương tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

c) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động dự báo, đề xuất phương án điều tiết nguồn nước bảo đảm phục vụ sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của người dân; xây dựng kịch bản ứng phó hiệu quả, giảm nhẹ thiệt hại do hạn hán.

10. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình người lao động bị mất việc làm, giảm giờ làm, nhất là tại các khu công nghiệp để có phương án hỗ trợ trong trường hợp cần thiết.

11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì, phối hợp Bộ Ngoại giao và các cơ quan khẩn trương tiếp tục đàm phán để mở cửa lại thị trường khách du lịch Trung Quốc; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch mới, thúc đẩy du lịch phục hồi và phát triển bền vững.

b) Khẩn trương nghiên cứu, xây dựng đề xuất về Chương trình mục tiêu quốc gia về chân hưng, phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả các loại hình văn hóa, văn nghệ, văn học nghệ thuật; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tiêu biểu của dân tộc; đẩy mạnh truyền thông, quảng bá các di sản văn hóa, tác phẩm văn học nghệ thuật đặc sắc, có giá trị tư tưởng của Việt Nam ra thế giới.

c) Tiếp tục chuẩn bị lực lượng và các điều kiện để tham dự, đạt kết quả cao tại các sự kiện thi đấu thể thao quốc tế lớn trong năm; hoàn thiện Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

12. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Hoàn thiện Quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ công lập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 5 năm 2023.

b) Khẩn trương hoàn thiện, trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị về công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

c) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường khoa học công nghệ để nâng cao năng suất lao động.

d) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện Đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền để sớm thực hiện việc chuyển giao Khu công nghệ cao Hòa Lạc cho thành phố Hà Nội quản lý.

13. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương triển khai các chỉ đạo, kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị ngành y tế năm 2023; khẩn trương ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan, hướng dẫn thực hiện cụ thể để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong đấu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế trong Quý I năm 2023.

14. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông mới; chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2023; hoàn thiện Chỉ thị về việc đẩy mạnh tự chủ giáo dục đại học ở Việt Nam, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 3 năm 2023. Khẩn trương tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế...

15. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng Chiến lược cải cách hành chính của Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về khuyến khích



cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

16. Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan, khẩn trương, kịp thời tổ chức thẩm định các dự án Luật, Nghị quyết, đề nghị xây dựng luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tăng cường rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh để kịp thời xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý những văn bản được ban hành trái quy định pháp luật, có mâu thuẫn, chồng chéo, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích chính đáng của người dân và doanh nghiệp.

17. Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2030 và các dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thanh tra, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương chủ động nắm tình hình, thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh điểm nóng.

18. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương chủ động tham mưu, có giải pháp, đối sách phù hợp, xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống, nhất là biên giới đất liền và trên biển, bảo đảm vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

19. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

a) Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước; các đoàn khách quốc tế, hội nghị quốc tế tổ chức tại Việt Nam; hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Chủ động nắm bắt, đánh giá, dự báo tình hình, kịp thời tham mưu các chủ trương, giải pháp bảo đảm an ninh, lợi ích quốc gia; chủ động trong mọi tình huống, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ.

b) Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an ninh xã hội, giữ vững an ninh các vùng chiến lược và các thành phố lớn; bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh thông tin, truyền thông, an ninh mạng.

c) Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án trọng điểm; tập trung trấn áp các loại tội phạm, đẩy mạnh thực hiện các biện pháp kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội; ngăn chặn, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi tung tin xấu, độc, sai sự thật.

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

đ) Khẩn trương trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

20. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương triển khai toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế và ngoại giao kinh tế, tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài để phục vụ phát triển; chủ động, kịp thời báo cáo Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ các chương trình, đề án đối ngoại, bảo đảm chuẩn bị từ sớm, từ xa, chu đáo, chất lượng, đúng quy định của Đảng, Nhà nước.

21. Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh thông tin, truyền thông về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao ý thức của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ...

22. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đẩy mạnh thông tin, truyền thông về các công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng, Nhà nước; tăng cường công tác truyền thông chính sách, thông tin kịp thời, chủ động, khách quan, chính xác, tạo cảm hứng, khí thế phấn khởi, động lực thi đua sôi nổi thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra; đấu tranh, phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái, thông tin xấu, độc, sai sự thật, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân.

23. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty đề xuất, triển khai đầu tư các dự án lớn, có tác động lan tỏa phát triển kinh tế địa phương và cả nước, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Khẩn trương phê duyệt và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 và các Tổng công ty trực thuộc theo thẩm quyền; trên cơ sở đó, chỉ đạo triển khai thực hiện các Đề án cơ cấu lại sau khi được phê duyệt, để các doanh nghiệp có đủ thời gian để triển khai cơ cấu lại có kết quả. Khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ kế hoạch triển khai kết luận của Bộ Chính trị về tổng kết tình hình thực hiện Thông báo số 40-TB/TW ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Bộ Chính trị.

24. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội; đôn đốc thu, giảm nợ bảo hiểm xã hội; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất, kịp thời xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội; giải quyết, chi trả kịp thời các quyền lợi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, mở rộng hình thức cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; đẩy nhanh chuyển đổi số, hoàn thiện và kết nối hệ thống dữ liệu chuyên ngành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội...

25. Về tháo gỡ khó khăn cấp phép khai thác các mỏ đất đắp phục vụ cao tốc Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017 - 2020 đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

Đối với 06 mỏ đất đắp đã được cấp cho các nhà thầu thực hiện dự án hiện đã hết hạn giấy phép, không đủ điều kiện gia hạn: Đồng ý cho phép Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận xem xét, cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản đất đắp cho nhà thầu đã khai thác trước đó để tiếp tục cung cấp vật liệu cho dự án cao tốc Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017 - 2020 đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết trên cơ sở trữ lượng khoáng sản còn lại và hồ sơ, tài liệu hiện có (không phải lập lại dự án đầu tư, không lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường). Yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ đầu tư khai thác khoáng sản cho phù hợp với thời gian cấp lại giấy phép.

II. Về tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Chính phủ cơ bản thống nhất với Báo cáo số 1439/BC-BKHĐT ngày 02 tháng

3 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (Chương trình). Đến nay đã giải ngân các chính sách hỗ trợ đạt hơn 81,1 nghìn tỷ đồng; Thủ tướng Chính phủ đã thông báo toàn bộ số vốn 176 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên, vẫn còn 14.152 tỷ đồng của 50 dự án đang hoàn thiện thủ tục để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội; việc triển khai chính sách hỗ trợ 2% lãi suất còn rất chậm; chưa kịp thời có phương án xử lý nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 còn dư sau khi sử dụng hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động. Chính phủ yêu cầu:

1. Các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phân bổ và thực hiện các dự án đầu tư thuộc Chương trình, bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

b) 19 bộ, địa phương (Quảng Ngãi, Điện Biên, Bình Phước, Ninh Thuận, Quảng Trị, Lạng Sơn, Phú Thọ, Bình Thuận, Đồng Nai, Khánh Hòa, Lào Cai, Bình Dương, Bắc Ninh, Đồng Tháp, Bắc Giang, Đắk Lắk và Thành phố Hồ Chí Minh; các Bộ: Công an, Quốc phòng) nhanh chóng hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề trình Chính phủ, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với số vốn 14.152 tỷ đồng thuộc Chương trình; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp không được phân bổ do không đáp ứng thời gian theo quy định.

c) Định kỳ hằng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn của Chương trình trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư công.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 31/2022/NĐ-CP về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo hướng đơn giản hóa quy trình, thủ tục, điều kiện cho vay; dự kiến khả năng thực hiện, số tiền có thể giải ngân đến hết thời hạn của Chương trình; đối với số tiền còn lại không sử dụng hết, đề xuất phương án xử lý, điều chuyển, báo cáo Chính phủ trước ngày 08 tháng 3 năm 2023.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính rà soát, đề xuất phương án điều chuyển đối với số tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách Trung ương năm 2021 còn dư sau khi hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động và đề xuất phương án xử lý; báo cáo Chính phủ trước ngày 15 tháng 3 năm 2023.

III. Về tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công

Chính phủ cơ bản thống nhất với Báo cáo số 1438/BC-BKHĐT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công 02 tháng đầu năm 2023 và các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Trên cơ sở nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2023 cho các bộ, cơ quan, địa phương. Đến ngày 25 tháng 02 năm 2023, các bộ, cơ quan trung ương, địa phương đã phân bổ, giao kế hoạch chi tiết đạt 85,6% kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ giao. Ước thanh toán đến ngày 25 tháng 02 năm 2023 đạt 6,97% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn khoảng 4,6 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ (tăng khoảng 10%). Có 12 địa

phương có tỷ lệ giải ngân đạt trên 15% kế hoạch; 51/51 bộ, cơ quan trung ương và 22/63 địa phương có tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình của cả nước, trong đó có 44 bộ, cơ quan trung ương chưa giải ngân vốn. Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

1. Khẩn trương phân bổ chi tiết toàn bộ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 đã được Thủ tướng Chính phủ giao theo đúng quy định, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải; bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện, nhất là đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện điều hòa linh hoạt vốn giữa Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định, bảo đảm giải ngân toàn bộ số vốn của Chương trình trong năm 2023.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ đôn đốc, đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 3 năm 2023. Các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về đôn đốc, kiểm tra công tác giải ngân vốn đầu tư công khẩn trương xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

3. Hằng tháng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Bộ Tài chính công bố công khai tại phiên họp Chính phủ thường kỳ và trên các phương tiện thông tin đại chúng về tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương; đề xuất phê bình, yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu đối với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương giải ngân chậm; biểu dương các bộ, cơ quan trung ương, địa phương giải ngân tốt.

IV. Về tình hình triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

Chính phủ cơ bản thống nhất với Báo cáo số 1454/BC-BKHĐT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 và 02 tháng đầu năm 2023. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Chính phủ yêu cầu:

1. Các Bộ, cơ quan, địa phương quyết liệt triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Công điện số 71/CĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023, kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc ngày 21 tháng 02 năm 2023 và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 58/TB-VPCP ngày 28 tháng 02 năm 2023 về Phiên họp thứ 3 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trực tuyến với các địa phương; hoàn thành các văn bản hướng dẫn, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện từ Trung ương đến địa phương trong Quý I năm 2023 và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; rà soát danh mục các dự án đầu tư, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên về tính khả thi, khả năng giải ngân để tập trung thực hiện, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh dàn trải, rủi ro trong quá trình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan: Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Ủy ban Dân tộc, các cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022; báo cáo Chính phủ trước ngày 23 tháng 3 năm 2023.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng Chính sách xã hội, các cơ quan liên quan rà soát Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với quy định về thẩm quyền phê duyệt danh sách đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách vay vốn ưu đãi của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trường hợp cần thiết phải sửa đổi để phân cấp thẩm quyền phê duyệt, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ xem xét, quyết định.

V. Về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Chính phủ cơ bản thống nhất với Báo cáo số 1463/BC-BKHĐT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Năm 2022 và những tháng đầu năm 2023, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt việc tháo gỡ rào cản, khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh với tinh thần đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân; tiếp tục duy trì các chương trình cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh. Từ đó, trên một số bảng xếp hạng quốc tế năm 2022, thứ hạng của Việt Nam tiếp tục được cải thiện so với năm trước, chất lượng môi trường kinh doanh chuyển biến tích cực hơn.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu về môi trường đầu tư, kinh doanh của nước ta được cải thiện nhưng chưa bền vững, chất lượng, thứ hạng còn thấp hoặc không được cải thiện, thậm chí suy giảm; còn nhiều quy định của pháp luật chưa bảo đảm thống nhất, phù hợp và khả thi, còn nhiều điều kiện kinh doanh vẫn là rào cản đối với doanh nghiệp. Nguồn lực của doanh nghiệp chưa được khơi thông hiệu quả.

Để tiếp tục thúc đẩy cải cách, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị tại Báo cáo 1463/BC-BKHĐT nêu trên; trong đó chú trọng một số nội dung sau:

1. Tiếp tục xác định cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; tập trung hoàn thiện chính sách, pháp luật về đầu tư, kinh doanh, trong đó chú trọng vào các quy định liên quan đến đầu tư nước ngoài, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chống biến đổi khí hậu.

2. Tích cực rà soát, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cắt giảm các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp; đề xuất cắt giảm danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh theo đúng chủ trương của Chính phủ. Không quy định thêm các điều kiện tạo rào cản cho đầu tư, kinh doanh. Nghiêm cấm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức đưa ra các yêu cầu bổ sung về hồ sơ, giấy tờ thực hiện thủ tục hành chính trái hoặc không có quy định.

3. Đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết và nâng cao chất lượng, triển khai thực chất các dịch vụ công trực tuyến. Nhanh chóng áp dụng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đối với các thủ tục hành chính có tần suất sử dụng cao. Tích cực hỗ trợ, khuyến khích, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

4. Cập nhật, công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm 100% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan hoạt động kinh doanh được tham vấn, lấy ý kiến và phản hồi ý kiến của hiệp hội, doanh nghiệp trên Cổng. Đề nghị các hiệp hội, doanh nghiệp, người dân chủ động, tích cực tham gia phản biện, đóng góp ý kiến, phản ánh các vấn đề vướng mắc, khó khăn, đề xuất kiến nghị chính sách để bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền với cộng đồng doanh nghiệp trong nước và nước ngoài về đường lối, chủ trương, chính sách và những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội và những cam kết mạnh mẽ của Việt Nam về duy trì, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh để thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, củng cố niềm tin của các nhà đầu tư.

6. Chấn chỉnh ngay tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, quá mức cần thiết khi không có dấu hiệu vi phạm với mục tiêu hướng dẫn để doanh nghiệp thực thi pháp luật tốt hơn, không gây khó cho doanh nghiệp.

7. Giao Văn phòng Chính phủ tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các quy định, điều kiện liên quan đến hoạt động kinh doanh; phát huy vai trò của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ trong đối thoại, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để chủ động, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp tháo gỡ.

VI. Về tình hình thị trường quốc tế và trong nước; các nhiệm vụ, giải pháp phát triển thị trường trong nước và thúc đẩy xuất khẩu trong thời gian tới

Chính phủ cơ bản thống nhất với Báo cáo số 22/BC-BCT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Bộ Công Thương. Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Báo cáo để tiếp tục phát triển mạnh mẽ thị trường trong nước, thúc đẩy xuất khẩu, kiểm soát hiệu quả nhập khẩu hướng đến duy trì cán cân thương mại hài hòa, bền vững; trong đó lưu ý một số nhiệm vụ sau:

1. Theo dõi sát diễn biến của thị trường thế giới, chủ động nắm bắt các điều chỉnh chính sách thương mại của các đối tác để tham mưu, đề xuất các khung khổ hợp tác, các giải pháp phát triển thị trường truyền thống và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu. Triển khai quyết liệt, hiệu quả Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đến năm 2030 và Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030.

2. Tập trung khai thác, vận dụng và phát huy có hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết, thúc đẩy đàm phán các FTA mới, các khuôn khổ hợp tác về kinh tế số, thương mại điện tử với các đối tác có tiềm năng; đa dạng hóa thị trường, chuỗi cung ứng và mặt hàng, thúc đẩy xuất khẩu. Chú trọng khai thác các thị trường lân cận, còn tiềm năng và đang phục hồi tốt; giảm bớt sự phụ thuộc vào thị trường, ngành hàng truyền thống.

3. Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan thương vụ, đại diện xúc tiến thương mại của Việt Nam ở nước ngoài để cung cấp thông tin, nhu cầu thị trường, tư vấn chính sách, quy định cho doanh nghiệp, tạo ra một kênh trao đổi

thông tin nhanh, chất lượng và hiệu quả. Định hướng xúc tiến xuất khẩu theo hướng xanh, bền vững, đáp ứng và thích nghi với xu hướng, yêu cầu mới của thị trường. Nâng cao hiệu quả và điều tiết tốt tốc độ thông qua hàng hóa xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu biên giới giữa Việt Nam - Trung Quốc, nhất là đối với mặt hàng nông sản, thủy sản thời vụ; thúc đẩy xuất khẩu chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu.

4. Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu nâng cao nhận thức về các hướng tiếp cận mới với kinh tế tuần hoàn, sản xuất và tiêu dùng bền vững, thay đổi dần tư duy sản xuất, khuyến khích áp dụng công nghệ, sử dụng năng lượng tái tạo để đáp ứng tiêu chuẩn và quy định ngày càng cao của các nước phát triển.

5. Đẩy mạnh triển khai Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các chương trình, đề án về phát triển thương mại trong nước; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đổi mới phương thức, lồng ghép các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường trong nước vào các chương trình kích cầu tiêu dùng, các sáng kiến kết nối cung cầu hàng hóa và thực hiện tốt các chương trình bình ổn thị trường; thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử để mở rộng tiêu dùng nội địa.

6. Củng cố, phát triển các chuỗi phân phối bán buôn, bán lẻ trong nước; chủ động tham gia vào các chuỗi cung ứng toàn cầu; có giải pháp giảm chi phí dịch vụ logistics để tạo thuận lợi thương mại, nâng cao năng lực cạnh tranh. Chú trọng đầu tư, hiện đại hóa hệ thống phân phối ở vùng nông thôn, miền núi để đẩy mạnh đưa hàng Việt Nam về nông thôn; kết hợp chặt chẽ giữa thương mại truyền thống với hiện đại.

7. Triển khai có hiệu quả Chương trình thương hiệu quốc gia; xây dựng, bảo vệ và phát triển thương hiệu ngành hàng, địa phương, doanh nghiệp, hàng hóa, dịch vụ để phát huy thế mạnh của từng vùng, địa phương, nâng cao giá trị, mang lại lợi ích thiết thực cho doanh nghiệp, người dân.

8. Tăng cường cảnh báo sớm nguy cơ các vụ kiện phòng vệ thương mại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam; chủ động, kịp thời phối hợp, hướng dẫn để ứng phó có hiệu quả với các vụ kiện. Xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với những hành vi buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa Việt Nam phát triển.

VII. Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2021 của Chính phủ

Chính phủ cơ bản thống nhất với Báo cáo số 11/BC-BLĐTBXH ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng kết thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ. Đến nay, các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ đã hết hiệu lực thi hành. Việc thực hiện các chính sách thời gian qua đã góp phần ổn định sản xuất, kinh doanh và đời sống người lao động. Chính phủ yêu cầu:

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách về an sinh xã hội, từng bước hình thành hệ thống an sinh xã hội đồng bộ, hiệu quả.

2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường kiểm tra, giám sát, có giải pháp phù hợp để người sử dụng lao động đóng lại Quỹ hưu trí và tử tuất để bảo đảm quyền lợi của người lao động theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục rà soát để hoàn thành việc chi trả các chế độ cho các đối tượng theo quy định. Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện thu hồi nợ theo quy định.

VIII. Về Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ về việc bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

Giao Bộ Y tế tiếp thu các ý kiến của các thành viên Chính phủ, đại biểu dự họp và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp; khẩn trương phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGD Công TTĐTCP;
- Lưu: VT, TH (3b)

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính